

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Bia, rượu Sài Gòn – Đồng Xuân
Mã chứng khoán : BSD
Địa chỉ ĐKKD : Khu 6, xã Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Địa chỉ giao dịch : Thôn Gia trung 2, xã Quang Minh, Hà Nội.
Điện thoại : 024.3884 0392
Fax : 024.3886 5188
Người CBTT : Nguyễn Hồng Tiến – Giám đốc Công ty
Nội dung CBTT : Báo cáo thường niên năm 2025, của Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân.

Toàn bộ thông tin trên được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty:
<http://www.saigondongxuan.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hồng Tiến

CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA,
RƯỢU SÀI
GÒN -
ĐỒNG
XUÂN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN
DN: C=VN, S=Tỉnh Phú Thọ, CN="CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN",
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2600114002
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-03-30 15:53:14
Foxit PhantomPDF
Version: 10.0.1



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

CÔNG TY CP BIA, RƯỢU SÀI GÒN
ĐỒNG XUÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026,

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: Năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2600114002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 22/3/2007 và thay đổi lần thứ 8 ngày 11/12/2025,
- Vốn điều lệ: 30,000,000,000 đồng
- Vốn góp của chủ sở hữu: 30,000,000,000 đồng
- Trụ sở chính: Khu 6, xã Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam,
- VPGD: Thôn Gia Trung 2, xã Quang Minh, Thành phố Hà Nội,
- Điện thoại: 0210 3 885 604 - 02438840392
- Fax: 02438865188
- Website: www.saigondongxuan.com.vn
- Mã chứng khoán: BSD

Quá trình hình thành và phát triển

- ***Giai đoạn 1965-1975:*** Xí nghiệp rượu Đồng Xuân được thành lập vào ngày 15/9/1965 tại thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ với diện tích 22,393m², Xí nghiệp đã bước vào sản xuất và cho ra đời 2 sản phẩm đầu tiên năm 1967 là cồn 70 độ và rượu trắng,
- ***Giai đoạn 1975 – 1985:*** Trong giai đoạn này xí nghiệp đã mở rộng sản xuất kinh doanh cho ra đời những sản phẩm mới như rượu chanh, cam, dứa,, Ban giám đốc công ty đã mạnh dạn đổi mới công nghệ, đến năm 1985 sản lượng cồn là 329,225 lít,
- ***Giai đoạn 1985 – 1995:*** Do sự thay đổi của cơ chế quản lý nhà nước, Ban giám đốc xí nghiệp chưa nắm bắt kịp thời các thay đổi này nên doanh nghiệp liên tục làm ăn thua lỗ, đứng trước nguy cơ phá sản... Trước thực tế đó, Ban giám đốc xí nghiệp đã cùng cố lại đội ngũ cán bộ, tìm cách tháo gỡ khó khăn và có những quyết định mạnh dạn mang tính đột phá, Sản phẩm từng bước được cải thiện với mẫu mã mới, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng, tình hình kinh doanh khởi sắc,
Năm 1994, theo quyết định số 54/QĐUB của UBND tỉnh Vĩnh Phú, xí nghiệp đã đổi tên thành Công ty Rượu Đồng Xuân,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

- **Giai đoạn 1995 đến 2006:** Đây là thời kì phát triển rực rỡ của công ty, Sau khi kinh doanh có lãi, khắc phục hoàn toàn số lỗ những năm trước, Ban giám đốc công ty đã mạnh dạn đầu tư một dây chuyền sản xuất bia hiện đại của Đức tại Khu 7, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh với diện tích 14,588m², Đến năm 1997 công ty đã cho ra đời sản phẩm bia đầu tiên với chất lượng cao,

- **Giai đoạn 2007 đến nay:** Căn cứ quyết định số 3671/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Rượu Đồng Xuân thành Công ty Cổ phần, đổi tên từ Công ty Rượu Đồng Xuân thành Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1803000486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 22/3/2007 với vốn điều lệ là 30 tỷ đồng,

Căn cứ theo quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 19/1/2007 của UBND Tỉnh Phú Thọ về việc chuyển giao phần vốn Nhà nước nắm giữ tại Công ty CP Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân về Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn quản lý, Công ty chính thức trở thành Công ty thành viên trong Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn,

Ngày 22/10/2008 Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng,

Tháng 1/2013 Công ty thay đổi người đại diện theo pháp luật , thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2600114002 ngày 08/01/2013,

Tháng 3/2021 Công ty bổ sung ngành nghề kinh doanh, và thực hiện điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 6 ngày 29/3/2021,

Lần điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gần nhất là lần 8 ngày 11/12/2025, vốn điều lệ của Công ty không thay đổi, là 30 tỷ đồng, Hiện công ty vẫn duy trì các hoạt động kinh doanh và tiếp tục cải thiện để phù hợp với thay đổi của nền kinh tế cũng như mục tiêu phát triển của Công ty,

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2,1, Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bia, rượu và nước giải khát, Trong đó mặt hàng có tỷ trọng doanh thu trên 10% là Bia lon 333, Bia lon Saigon Lager

2,2, Địa bàn kinh doanh:

Các sản phẩm gia công cho bia Sài Gòn: bán lại toàn bộ cho Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn,

Các sản phẩm bia hơi, bia lon, rượu: tiêu thụ chủ yếu tại các tỉnh phía Bắc và xuất khẩu Úc,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

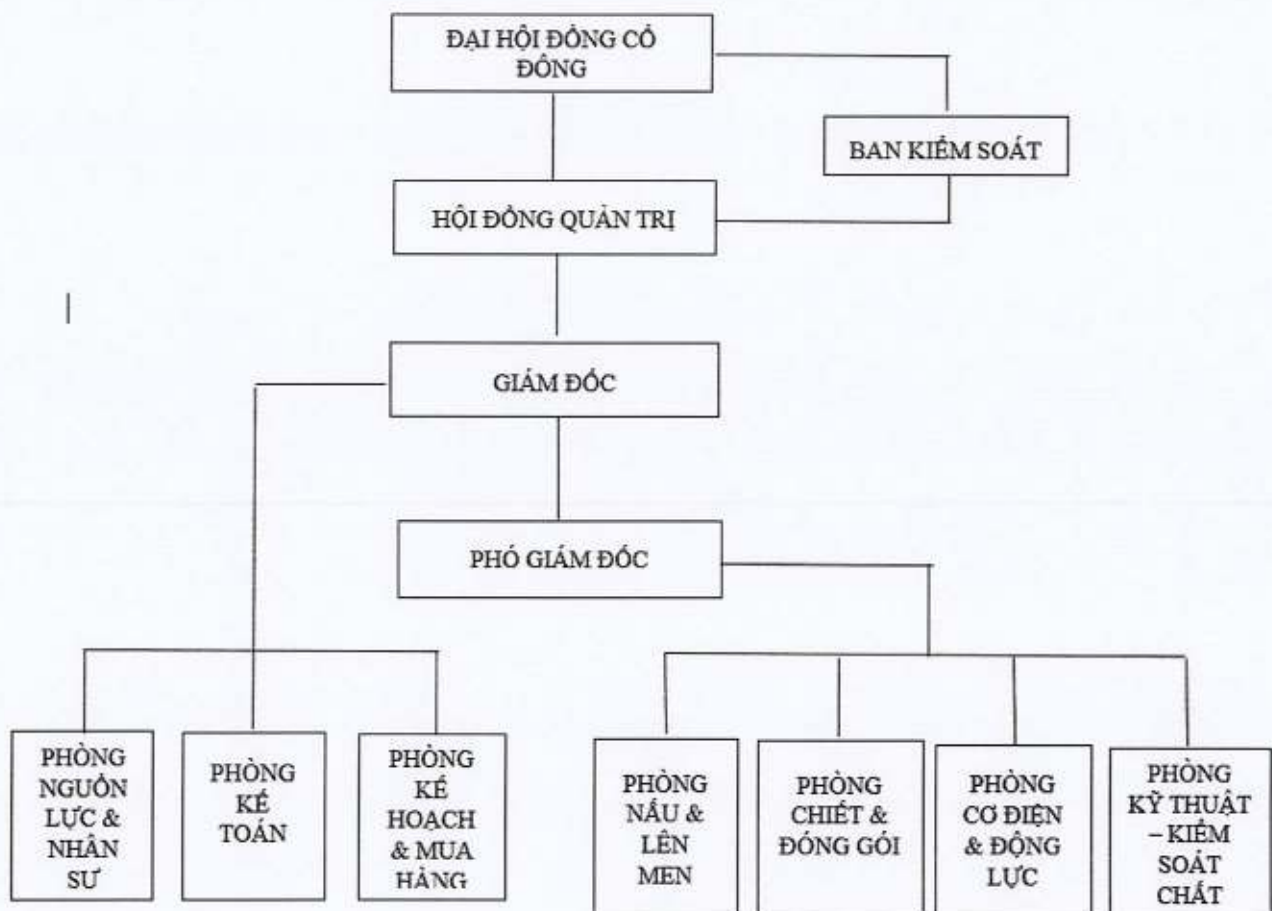
3.1 Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân được tổ chức và hoạt động theo luật Doanh nghiệp, điều lệ của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan; Công ty tổ chức và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, ban Giám đốc, khối phòng ban nghiệp vụ,

3.2 Mô hình quản lý

Khối phòng, ban nghiệp vụ gồm: phòng Kế toán; phòng Nguồn Lực Nhân Sự và Hành chính, phòng Kế hoạch Mua Hàng, phòng Kỹ Thuật và Kiểm Soát Chất Lượng, phòng Nấu và Lên Men, phòng Chiết và Đóng Gói, phòng Cơ Điện và Động Lực,

Khối các nhà máy: Nhà máy Cồn, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân, Nhà máy Bia Sài Gòn - Mê Linh,





BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

Chức năng nhiệm vụ các phòng ban như sau:

✦ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết (cổ đông phổ thông, cổ đông ưu đãi biểu quyết và cổ đông khác theo quy định của Điều lệ công ty)

✦ Hội đồng quản trị

Theo luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông,

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, HĐQT trên cơ sở Điều lệ và các quy định nội bộ,

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật và Điều lệ, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định,

Hội đồng quản trị gồm:

- | | |
|--------------------------|---|
| 1. Bà Trần Lê Hoa | Chủ tịch (từ ngày 18 tháng 4 năm 2025) |
| 2. Ông Phan Thanh Hải | Chủ tịch (đến ngày 17 tháng 4 năm 2025) |
| 3. Ông Nguyễn Hồng Tiến | Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Liên Hà | Thành viên |
| 5. Ông Dương Thế Quang | Thành viên |
| 6. Ông Lâm Du An | Thành viên (từ ngày 18 tháng 4 năm 2025) |
| 7. Ông Võ Phước Giàu | Thành viên (đến ngày 17 tháng 4 năm 2025) |

✦ Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm ba (03) thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm; thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế,

Ban Kiểm soát Công ty có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ, tính chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định nội bộ liên quan đến mọi mặt hoạt động của Công ty Cổ phần,

Chủ trì công tác: Giám sát trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu hoạt động được ĐHCĐ quyết nghị; đưa ra các khuyến cáo, kết luận về sai phạm, bất hợp lý, thiếu hiệu quả trong hoạt động hoặc cảnh báo những rủi ro về pháp luật, về lợi ích kinh tế có thể xảy ra,

Giám sát nhằm đảm bảo tính hợp pháp, tính trung thực, hợp lý và mức độ cần trọng cần thiết của bộ máy trong công tác kế toán, thống kê, Xây dựng các báo cáo tài chính doanh nghiệp và phối hợp trong thuyết minh, thuyết trình với cơ quan chức năng (bộ ngành, kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế, kiểm toán độc lập,..) nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp, chính đáng của Công ty Cổ phần, cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế, quy định nội bộ,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập một cách tương đối về nghiệp vụ với Hội đồng quản trị và Giám đốc trên cơ sở Điều lệ, Quy chế Quản trị, và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát,

Ban Kiểm soát gồm:

- | | |
|---------------------------|---------------------------|
| 1- Bà Lê Thị Lan Anh | - Trưởng ban chuyên trách |
| 2- Bà Hoàng Thanh Vân | - Thành viên, |
| 3- Bà Nguyễn Thị Mai Linh | - Thành viên, |

✚ ***Ban Giám đốc***

Bao gồm Giám đốc và 01 Phó giám đốc,

Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, có trách nhiệm điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty trên cơ sở quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định nội bộ và quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Điều hành công ty;

Ban Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị trong tổ chức, điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT; ĐHĐCĐ, và pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn được giao,

Ban Giám đốc gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| 1- Ông Nguyễn Hồng Tiến | - Giám đốc, |
| 2- Ông Ngô Văn Phong | - Phó giám đốc, |

✚ ***Phòng Kế Toán***

Thực hiện chức năng quản lý tài chính, kế toán của Công ty, Tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế về quản lý tài chính của Công ty, Đảm bảo sử dụng có hiệu quả cao nhất các nguồn vốn của Công ty, xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm,

✚ ***Phòng Kế hoạch và Mua Hàng***

Thực hiện công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, cung ứng vật tư, nguyên phụ liệu, Thực hiện mua sắm vật tư, nguyên phụ liệu theo kế hoạch, Thực hiện công tác quản lý kho: Nhập, xuất, bảo quản vật tư, hàng hoá, thành phẩm, Quản lý điều hành bộ phận xe nâng vận chuyển, xếp dỡ hàng hoá,

Thực hiện công tác theo dõi tiêu thụ sản phẩm, xây dựng kế hoạch tiêu thụ tháng, quý, năm,

✚ ***Phòng Nguồn Lực Nhân Sự và Hành chính***

Thực hiện công tác quản lý nguồn nhân lực, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật (chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, Bảo hộ lao động, an toàn lao động, đào tạo,..), Quản lý hành chính văn phòng, thay mặt Giám đốc thực hiện nhiệm vụ đối ngoại (nếu được uỷ quyền), Thực hiện một số nhiệm vụ công tác trong lĩnh vực an ninh quốc phòng theo quy định của Nhà nước,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

✚ **Các phòng sau:** phòng Nấu và Lên Men, phòng Chiết và Đóng Gói, phòng Cơ Điện và Động Lực, phòng Kỹ Thuật và Kiểm Soát Chất Lượng:

Thực hiện công tác quản lý và tổ chức sản xuất các sản phẩm theo kế hoạch đã được phê duyệt đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn đã được công bố,

Nhà máy sản xuất Cồn, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân (tại xã Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ): hiện đang cho thuê máy móc, thiết bị,

✚ **Nhà máy Bia Sài Gòn - Mê Linh (tại xã Quang Minh, thành phố Hà Nội):** sản xuất các sản phẩm Bia theo kế hoạch được phê duyệt,

3,3 Danh sách Công ty con, công ty liên kết của Công ty:

- Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Địa chỉ: KCN Trung Hà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh bia

Vốn điều lệ thực góp: 8,530,500,000 đồng, chiếm 6,82%

4. Định hướng phát triển

✚ **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Ổn định sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

- Sản xuất các sản phẩm bia Sài Gòn đạt chất lượng cao theo sản lượng ký kết với Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn;

- Xây dựng thương hiệu, đẩy mạnh các hoạt động phát triển thị trường và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới trong lĩnh vực đồ uống, từ đó tạo ra lợi ích cho cổ đông, ổn định đời sống cho người lao động, đóng góp ngân sách cho nhà nước,

✚ **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Tuân thủ định hướng phát triển trung và dài hạn của công ty mẹ là Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn,

- Nâng cao chất lượng sản phẩm trên cơ sở củng cố nguồn lực về thiết bị máy móc, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực về kỹ thuật, công nghệ,

- Tiếp tục phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh riêng của nhà máy như bia hơi, bia lon gia công cho các đối tác nước ngoài...

✚ **Các mục tiêu phát triển bền vững**

Nghiên cứu sử dụng các loại nguyên vật liệu, hóa chất không gây ô nhiễm môi trường; nâng cao tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm trên cơ sở tuân thủ các Hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, Hệ thống tiêu chuẩn FSSC:22000, HACCP TCVN 5603, ISO 17025:2017, ISO 14001:2015, Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

5. Các rủi ro

⚡ Rủi ro về kinh tế:

Năm 2025, cùng với sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt hơn giữa các hãng bia trong và ngoài nước, dẫn đến khó khăn lớn cho ngành bia, rượu nói chung và công ty nói riêng,

Vì không phải là mặt hàng tiêu dùng thiết yếu nên bia, rượu thuộc danh mục mặt hàng bị cắt giảm hàng đầu khi khách hàng gặp khó khăn hoặc khủng hoảng kinh tế,

Năm 2026 cũng được dự đoán là năm còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế toàn cầu và tình hình chính trị thế giới bất ổn, nhu cầu tiêu dùng vẫn theo chiều hướng giảm,

⚡ Rủi ro về mặt tâm lý xã hội, môi trường pháp lý

Bia, rượu là mặt hàng không được khuyến khích tiêu dùng, Quy định hiện hành ngày càng thắt chặt, hạn chế quảng cáo và tiêu dùng bia, rượu, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý và hình thành thói quen của người tiêu dùng, dẫn đến tình hình kinh doanh của Công ty giảm sút,

(Ví dụ ND 100 của Chính phủ có hiệu lực từ 01/01/2020, đặc biệt nghị định 168/2024/NĐ – CP có hiệu lực từ 01/01/2025 thay thế ND 100 thắt chặt hơn và chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt của mặt hàng Bia, Rượu dự thảo vẫn tăng theo lộ trình, thuế suất ngày càng cao),

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	% TH (2025/ 2024)	% TH/KH
1	Doanh thu thuần bán hàng, dịch vụ	Tr.đồng	339.921	354.307	335.773	99%	95%
2	Nộp ngân sách	Tr.đồng	302.500	361.261	337.060	111%	93%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.061	3.414	6.738	111%	197%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.800	2.669	5.361	112%	201%
5	Tỷ suất LNST/VĐL	Tỷ lệ	16%	9%	18%	112%	201%



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban giám đốc và kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hồng Tiến	Giám đốc
2	Ngô Văn Phong	Phó Giám đốc
3	Hoàng Thị Bình	Kế toán trưởng

Lý lịch Ban Giám đốc và kế toán trưởng

1. Ông Nguyễn Hồng Tiến - TV.HĐQT – Giám đốc công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/10/1971
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
(Nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua)
Từ 1993 -1996 : Công ty Du lịch Hà Nội
Từ 1996 - 1998 : Công ty Rothman Pallmall. Chức vụ: Quản lý bán hàng
Từ 1998 - 2000 : Công ty Nước khoáng Kim Bôi.
Chức vụ: Giám đốc Marketing
Từ 2000 - 2001 : Công Ty Newtoyo. Chức vụ: Quản lý bán hàng
Từ 2001 – 2008 : Công ty Kimberly Clark.
Chức vụ: Giám đốc bán hàng
Từ 2008 - 2012 : Công ty Cổ phần Cồn. rượu Hà Nội.
Chức vụ: Phó phòng Marketing
Từ 2013- đến nay : Công ty CP Bia. rượu Sài Gòn - Đồng Xuân.
Chức vụ: Giám đốc Công ty
Từ T12/2012 đến nay : Thành viên HĐQT Cty CP Bia. Rượu Sài Gòn-Đồng Xuân
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty CP Bia. Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Cổ phần đại diện sở hữu : 449.956 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15.0% vốn điều lệ.
(Thuộc tổ đại diện vốn của Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn tại Công ty CP Bia. Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân).
- Cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.17 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

2. Ông Ngô Văn Phong – Phó Giám đốc công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/04/1974
- Nơi sinh: Hà nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ chuyên môn: cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:
- (Nêu tóm tắt năm công tác. chức vụ. nghề nghiệp đã qua tại Công ty cổ phần Bia. Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân:
- Từ tháng 1/1997 - 1/1999 : Nhân viên thị trường.
- Từ tháng 1/2000 - 2/2009 : Trưởng chi nhánh bán hàng.
- Từ tháng 3/2009 - 7/2009 : Trợ lý Giám đốc công ty.
- Từ tháng 8/2009 - 7/2021: Trưởng phòng tiêu thụ và phát triển thị trường.
- Từ tháng 8/2021 – 8/2022: Quyền Phó Giám đốc công ty.
- Từ tháng 9/2022 đến nay : Phó Giám đốc công ty.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó giám đốc công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần. chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Cổ phần sở hữu cá nhân: 2.900 cổ phần. chiếm tỷ lệ 0.0967 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần. chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

3. Bà Hoàng Thị Bình – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 15/03/1986
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghệ An
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế
- Quá trình công tác:
- (Nêu tóm tắt năm công tác. chức vụ. nghề nghiệp đã qua):
- Từ T10/2008-T3/2014 : Nhân viên kế toán Công ty CP bia. rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Từ T4/2014-T5/2015 : Phụ trách phòng TCKT Cty CP bia. rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Từ T6/2015 đến nay : Kế toán trưởng Công ty CP Bia. Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP Bia. Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần. chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần. chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần. chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

2.2. *Những thay đổi trong ban điều hành: không có*

2.3. *Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động*

Tiêu chí	2025	
	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Tổng số	126	100%
1. Phân theo trình độ lao động		
- Đại học và trên Đại học	37	29,37%
- Cao đẳng	5	3,97%
- Trung cấp Sơ cấp, chưa đào tạo	84	66,66%
2. Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Không thuộc diện ký hợp đồng lao động	-	-
- Hợp đồng không thời hạn	122	96,83%
- Hợp đồng từ 1-3 năm	4	3,17%
3. Phân theo giới tính		
- Nam	67	53,17%
- Nữ	59	46,83%

(Nguồn: Phòng Tổ chức – hành chính Công ty CP Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, bảo hiểm:

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị BHLĐ, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định, Thực hiện tốt chính sách và bảo đảm quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc,

Công ty luôn thực hiện tốt các chế độ chính sách cũng như phúc lợi dành cho người lao động theo đúng chủ trương của SABECO và quy định của pháp luật, cố gắng tối đa đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống,

Hàng năm, Công ty tổ chức tặng quà cho con em công nhân viên có thành tích học tập tốt, Định kỳ đánh giá sơ kết, tổng kết, thực hiện khen thưởng để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty, Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động, Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, theo nội quy lao động của Công ty ban hành,

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án,

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Năm 2025 Công ty đã thực hiện đầu tư hạng mục như về trang thiết bị Phòng cháy chữa cháy và máy móc thiết bị.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty liên kết: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Năm 2025 Lợi nhuận sau thuế đạt 8,70 tỷ đồng,

4. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	% 2025/2024
Tổng giá trị tài sản	VNĐ	126,618,404,710	138,974,321,830	110%
Doanh thu thuần	VNĐ	339,921,066,313	335,772,670,651	99%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	VNĐ	5,964,289,606	6,734,892,692	113%
Lợi nhuận khác	VNĐ	96,956,377	3,234,889	3%
Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	6,061,245,983	6,738,127,581	111%
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	4,800,478,022	5,361,203,211	112%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	5%	5%	100%

Phân tích một số chỉ tiêu sử dụng vốn:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,89	0,97	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,35	0,57	
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,48	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,08	1,00	
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	9,73	11,49	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,40	2,53	
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,04	
+ HS Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,02	0,02	



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 3,000,000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10,000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 3,000,000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của công ty

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước		2.988.000	99,6%
1,1	Tổ chức	05	1.752.650	58,4%
1,2	Cá nhân	231	1.235.350	41,2%
2	Cổ đông nước ngoài	01	12.000	0,4%
2,1	Tổ chức	0	0	0
2,2	Cá nhân	01	12.000	0,4%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng			3.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1, Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm như sau :

STT	Tên Nguyên Vật Liệu Chính	Đơn vị tính	Số Lượng	Ghi chú
1	Malt	Tấn	2.935	
2	Đại Mạch	Tấn	631	
3	Gạo tẻ	Tấn	1.174	
4	Houblon cao	Kg	1.305	
5	Houblon viên	Kg	583	



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

Các sản phẩm của Công ty CP Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân được sản xuất từ nguyên liệu chính như Malt, Gạo, Houblon..., nguyên liệu dùng sản xuất Bia đạt yêu cầu tiêu chuẩn nghiêm ngặt của ngành sản xuất thực phẩm, đồ uống, Nguyên vật liệu được dùng trực tiếp vào quá trình sản xuất, không qua tái chế,

6,2, Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Trong quá trình sản xuất công ty sử dụng năng lượng trực tiếp như : Điện, Than đá, Củi, than, năm 2025 tiêu thụ năng lượng:

STT	Loại nhiên liệu	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Than đá	Tấn	1.147	
2	Điện	Triệu kw	2,75	
3	Dầu DO	Lít	12.705	

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua việc sử dụng năng lượng hiệu quả :

Công ty luôn chú trọng việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, an toàn, hiệu quả, thông qua việc xây dựng và tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành các loại máy móc thiết bị sản xuất, thay đèn chiếu sáng bằng loại bóng tiết kiệm điện, lắp biến tần cho một số thiết bị động lực, lập kế hoạch sản xuất chặt chẽ, hợp lý để sử dụng năng lượng hiệu quả hơn,

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo)

Báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có,

6,3, Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sử dụng của công ty chủ yếu là nguồn nước ngầm, được khai thác từ giếng khoan, lượng nước ngầm khai thác sử dụng năm 2025 là : 98.323 m³,

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Hiện tại, công ty chưa có hệ thống xử lý nguồn nước đã qua sử dụng, nhưng có tái sử dụng nguồn nước qua sử dụng cho việc vệ sinh nhà xưởng,

6,4, Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không,

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

6,5, Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương đối với người lao động:

+ Số lượng lao động (tại thời điểm 31/12/2025) : 126 người,

+ Mức lương năm 2025 của người lao động tăng so với năm 2024

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: được thể hiện trong Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế tiền lương, v.,v...

Và cụ thể là : Công ty đảm bảo cho CBCNV đủ việc làm, thu nhập bình quân của người lao động cao hơn so với năm trước và ở mức khá so với mặt bằng chung ở địa phương,

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách đảm bảo quyền lợi cho người lao động như: thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng giữa ca, thực hiện nghiêm chế độ trang bị BHLĐ, tuân thủ Hệ thống Quản lý An toàn vệ sinh lao động, duy trì mạng lưới an toàn vệ sinh viên, hàng năm công ty đều tổ chức đào tạo định kỳ về an toàn vệ sinh lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ; Giải quyết đầy đủ về chế độ cho NLD như ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, tết, nghỉ phép, Công ty trích Quỹ phúc lợi để thăm hỏi, động viên một cách kịp thời khi người lao động hoặc gia đình NLD có việc hiếu, hỷ; hoặc NLD ốm đau hoạn nạn, gặp khó khăn trong cuộc sống,

Hàng năm, Công ty tổ chức Hội nghị NLD, tổ chức sơ kết, tổng kết, khuyến khích động viên người lao động hăng hái lao động sản xuất, Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động, Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao và làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành,

Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN đủ và đúng quy định, cập nhật kịp thời và thực hiện tốt chính sách và bảo đảm quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc,

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên của các phòng ban chức năng nhằm quản lý hiệu quả chi phí cũng như năng xuất lao động,

Công ty tạo điều kiện cho NLD tham gia các lớp học, các chương trình đào tạo, tạo điều kiện và khuyến khích NLD tự đào tạo nâng cao tay nghề cũng như chuyên môn, nghiệp vụ,

Công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho công nhân trực tiếp sản xuất được lập kế hoạch hàng năm, duy trì và thực hiện đúng quy định nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và ATVSLĐ,

Cụ thể năm 2025, công ty thuê chuyên gia đào tạo đối với những mảng mang tính chuyên sâu như sau: Đào tạo về sơ cấp cứu, phòng chống cháy nổ,,,



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

Gửi cán bộ tham gia đào tạo học tập kinh nghiệm về kỹ thuật công nghệ sản xuất bia; đào tạo nâng cao tay nghề thử nghiệm thành thạo, đào tạo vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt,,

Ngoài ra, công ty sắp xếp cho các cán bộ đi tập huấn và nâng cao trình độ theo từng chuyên môn cụ thể như: kế toán, hành chính nhân sự, ,,,

6,6, Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, chung tay vì cộng đồng,

Từ năm 2015, Công ty nhận phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng ở xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Đồng thời tham gia ủng hộ các quỹ như quỹ vì người nghèo, quỹ chất độc màu da cam, quỹ trẻ em khuyết tật,,

Công ty và cán bộ công nhân viên luôn nhiệt tình quyên góp, chung tay giúp đỡ đồng bào gặp thiên tai, lũ lụt và những hoàn cảnh gặp khó khăn, điển hình như hoạt động quyên góp ủng hộ và trực tiếp cứu hộ đồng bào và đồng nghiệp trong đợt lũ lụt tháng 10 năm 2025 và rất nhiều các hoạt động xã hội khác,

6,7, Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế giới không ngừng biến động do cuộc xung đột Nga – Ucraina, cuộc chiến thuế quan làm xáo trộn dòng chảy thương mại, căng thẳng leo thang giữa các cường quốc, làm tình hình kinh tế trong nước ảnh hưởng không nhỏ,

Nghị định 168 của chính phủ thay thế NĐ 100 - thắt chặt hơn, tác động trực tiếp đến ngành hàng bia, rượu; với sự cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên và sự chỉ đạo sát sao, linh hoạt của Hội đồng quản trị công ty và sự quan tâm của Tổng công ty SABECO đã giúp công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể: chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 201% kế hoạch đề ra,

Ban Giám đốc công ty cam kết sẽ nỗ lực nhiều hơn nữa cùng với tập thể cán bộ, công nhân viên toàn công ty tiếp tục khai thác mọi nhân tố thế mạnh và khắc phục dần các khó khăn trong ngắn hạn và dài hạn nhằm xây dựng và hoàn thành mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 do Đại hội cổ đông thường niên đề ra, sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo quyền lợi cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và chăm lo tốt hơn nữa đời sống cho người lao động.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số cuối năm 2025	% tăng (giảm)
----------	---------------------	---------------------	------------------



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN

I, Tài sản ngắn hạn	49,712,228,683	63,962,719,236	29%
1, Tiền và tương đương tiền	7,483,388,241	18,905,689,092	153%
2, Các khoản đầu tư tài chính NH			
3, Các khoản phải thu	10,288,394,870	16,490,685,254	60%
<i>Trong đó: Nợ phải thu khó đòi</i>	3,140,384,184	3,039,488,184	-3%
4, Hàng tồn kho	31,100,046,789	38,741,745,200	25%
5, Tài sản ngắn hạn khác	840,398,783	752,946,321	-10%
II, Tài sản dài hạn	76,906,176,027	75,011,602,594	-2%
1, Các khoản phải thu dài hạn			
2, Tài sản cố định hữu hình	59,496,633,018	59,773,422,252	0%
3, Tài sản cố định thuê tài chính			
4, Tài sản cố định vô hình			
5, Bất động sản đầu tư	605,975,834	516,420,205	-15%
6, Chi phí xây dựng cơ bản DD			
7, Các khoản ĐT tài chính DH	8,530,500,000	8,530,500,001	0%
8, Tài sản dài hạn khác	8,051,373,379	6,156,102,967	-24%
Tổng cộng tài sản	126,618,404,710	138,974,321,830	10%

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số cuối năm 2025
A, Nợ phải trả	58,247,321,413	69,561,155,319
I, Nợ ngắn hạn	53,455,520,319	64,325,600,026
1, Phải trả người bán ngắn hạn	8,145,560,199	10,652,253,223
2, Người mua trả tiền trước ngắn hạn	927,800,000	523,383,959
3, Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	25,241,623,094	35,326,141,933
4, Phải trả người lao động	1,853,044,677	1,939,568,224
5, Chi phí phải trả ngắn hạn	847,353,803	284,671,238
6, Doanh thu chưa thực hiện		
7, Phải trả ngắn hạn khác	12,998,660,330	11,837,718,074
8, Vay ngắn hạn	-	-
9, Dự phòng phải trả ngắn hạn		
10, Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3,441,478,216	3,761,863,375
II, Nợ dài hạn	4,791,801,094	5,235,555,293
1, Vay dài hạn	-	-
3, Dự phòng phải trả dài hạn	4,791,801,094	5,235,555,293

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

Bộ máy lãnh đạo và quản lý gọn nhẹ, trực tiếp, Dưới Ban giám đốc có các phòng ban với các chức năng và nhiệm vụ cụ thể do các trưởng bộ phận giám sát và điều hành,

Chính sách của Công ty đảm bảo thực hiện theo đúng chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước,

Thực hiện đầy đủ và kịp thời tất cả các chính sách lương, thưởng của công ty theo quy chế, Hàng năm thực hiện đào tạo, nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn cho CBCNV cũng như đào tạo kiến thức, kỹ năng người lao động cần có theo quy định của pháp luật như an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ,,

Các biện pháp kiểm soát: Công ty có Ban kiểm soát giám sát các hoạt động của Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ công ty,

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	%KH 2026 /TH 2025
1	Doanh thu bán hàng CCDV	Tr, đồng	335.773	342.461	101,99%
2	Nộp ngân sách	Tr, đồng	337.060	361.097	107,13%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr, đồng	6.738	1.337	19,84%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr, đồng	5.361	1.012	18,88%

Công ty tập trung tháo gỡ khó khăn do chịu tác động của nền kinh tế trong nước và thế giới, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển bền vững và tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông và các bên liên quan;

Mục tiêu hoạt động của Doanh nghiệp là sản xuất kinh doanh ổn định, tiết kiệm chi phí và tối đa hóa lợi nhuận; Hiệu quả hoạt động là thước đo giá trị và mục đích tồn tại của Doanh nghiệp, đồng thời thực hiện các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và bảo vệ môi trường,

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong năm Công ty đã thực hiện tốt các công việc liên quan tới trách nhiệm về môi trường và xã hội (đã được ghi nhận trong các Báo cáo, các Biên bản làm việc của Công ty với các cơ quan chức năng quản lý về môi trường),



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN – ĐỒNG XUÂN

Ban lãnh đạo công ty luôn chú trọng đầu tư và áp dụng các giải pháp mới để nâng cao công tác quản lý môi trường,

Luôn tích cực tham gia các chương trình chung tay vì cộng đồng, như nhận phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ quỹ vì người nghèo, chất độc màu da cam, ...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

- Về sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, tuy có rất nhiều khó khăn trong công tác sản xuất và tiêu thụ, song với nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận,,,;

Công tác giao hàng cho Tổng công ty Sabeco luôn đảm bảo về sản lượng và chất lượng, Ngoài ra tiếp tục duy trì, tìm kiếm khách hàng mới cho bia xuất khẩu và bia hơi nhằm tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, hiệu quả kinh tế cho công ty,

- Công tác môi trường và xã hội:

Tuân thủ thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường như quy định về xả thải, hoá chất sử dụng...,

Tích cực tham gia các hoạt động xã hội như nuôi dưỡng mẹ Việt nam Anh hùng, ủng hộ các quỹ người nghèo, chất độc da cam...

- Công tác phối hợp các tổ chức đoàn thể:

Phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong công ty cũng như địa phương; tạo động lực và tinh thần lao động tốt cho CBCNV tham gia sản xuất,

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Ban Giám đốc Công ty đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, Đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra,

3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo và định hướng cho Ban Điều hành nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2025 sẽ đề ra; Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, duy trì tình hình tài chính ổn định; Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, qui định, phân cấp trong quản trị - điều hành để tăng cường công tác quản trị, kiểm tra, giám sát trong Công ty;

Thiết lập và thực hiện tốt mối quan hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định,

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. **Ý kiến kiểm toán:** được đăng tải trên trang web của Công ty

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** được đăng tải trên trang web của Công ty



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN**

(Toàn văn Báo cáo này được đăng tải toàn bộ trên Website của Công ty theo địa chỉ <http://www.saigondongxuan.com.vn/>)

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



Nguyễn Hồng Tiến



Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2025**



Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận
Đăng ký Doanh nghiệp số**

2600114002

ngày 22 tháng 3 năm 2007

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2600114002 ngày 11 tháng 12 năm 2025. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đầu tiên và các bản điều chỉnh do Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ cấp.

Hội đồng Quản trị

Bà Trần Lê Hoa

Chủ tịch (từ ngày 18 tháng 4 năm 2025)

Ông Phan Thanh Hải

Chủ tịch (đến ngày 17 tháng 4 năm 2025)

Ông Nguyễn Hồng Tiến

Thành viên

Bà Nguyễn Thị Liên Hà

Thành viên

Ông Dương Thế Quang

Thành viên

Ông Lâm Du An

Thành viên (từ ngày 18 tháng 4 năm 2025)

Ông Võ Phước Giàu

Thành viên (đến ngày 17 tháng 4 năm 2025)

Ban Kiểm soát

Bà Lê Thị Lan Anh

Trưởng ban

Bà Hoàng Thanh Vân

Thành viên

Bà Nguyễn Thị Mai Linh

Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Hồng Tiến

Giám đốc

Ông Ngô Văn Phong

Phó Giám đốc

Trụ sở đăng ký

Khu 6, Xã Thanh Ba

Tỉnh Phú Thọ

Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 34 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Thay mặt Ban Giám đốc

Nguyễn Hồng Tiến
Giám đốc

Tỉnh Phú Thọ, ngày 6 tháng 3 năm 2026

11
01
01
A
01
11

042-
NHÁ
TY
PM
Ổ HỒ



Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 6 tháng 3 năm 2026, được trình bày từ trang 5 đến trang 34.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

01-C
NH
NH
G
HI



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 25-01-00665-26-1



Triệu Tích Quyên

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 4629-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Nelson Rodriguez Casihan

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 2225-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 3 năm 2026



Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		63.962.719.236	49.712.228.683
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	18.905.689.092	7.483.388.241
Tiền	111		7.405.689.092	7.483.388.241
Các khoản tương đương tiền	112		11.500.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.490.685.254	10.288.394.870
Phải thu của khách hàng	131	6	18.210.507.137	8.757.080.980
Trả trước cho người bán	132		-	3.347.781.398
Phải thu khác	136		1.254.106.301	1.223.020.676
Dự phòng phải thu khó đòi	137	7	(2.973.928.184)	(3.039.488.184)
Hàng tồn kho	140	8	27.338.435.503	31.100.046.789
Hàng tồn kho	141		32.629.037.599	36.342.081.317
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(5.290.602.096)	(5.242.034.528)
Tài sản ngắn hạn khác	150		1.227.909.387	840.398.783
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.227.909.387	650.042.929
Thuế phải thu Nhà nước	153		-	190.355.854
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		75.011.602.594	76.906.176.027
Tài sản cố định	220		59.808.579.422	59.557.434.236
Tài sản cố định hữu hình	221	9	59.773.422.252	59.496.633.018
Nguyên giá	222		262.983.185.966	255.804.237.568
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(203.209.763.714)	(196.307.604.550)
Tài sản cố định vô hình	227		35.157.170	60.801.218
Nguyên giá	228		76.932.152	76.932.152
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(41.774.982)	(16.130.934)
Bất động sản đầu tư cho thuê	230	10	516.420.205	605.975.834
Nguyên giá	231		8.331.337.229	8.331.337.229
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(7.814.917.024)	(7.725.361.395)
Tài sản dở dang dài hạn	240		-	160.892.578
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	160.892.578
Đầu tư tài chính dài hạn	250		8.530.500.000	8.530.500.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	11	8.530.500.000	8.530.500.000
Tài sản dài hạn khác	260		6.156.102.967	8.051.373.379
Chi phí trả trước dài hạn	261	12	4.594.605.133	6.379.085.011
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		1.561.497.834	1.672.288.368
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		138.974.321.830	126.618.404.710

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		69.561.155.319	58.247.321.413
Nợ ngắn hạn	310		64.325.600.026	53.455.520.319
Phải trả người bán	311	13	10.652.253.223	8.145.560.199
Người mua trả tiền trước	312		523.383.959	927.800.000
Thuế phải nộp Nhà nước	313	14	35.326.141.933	25.241.623.094
Phải trả người lao động	314		1.939.568.224	1.853.044.677
Chi phí phải trả	315		284.671.238	847.353.803
Phải trả khác	319	15	11.837.718.074	12.998.660.330
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	16	3.761.863.375	3.441.478.216
Nợ dài hạn	330		5.235.555.293	4.791.801.094
Dự phòng phải trả dài hạn	342	17	5.235.555.293	4.791.801.094
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		69.413.166.511	68.371.083.297
Vốn chủ sở hữu	410	18	69.413.166.511	68.371.083.297
Vốn cổ phần	411	19	30.000.000.000	30.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		30.000.000.000	30.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	21	19.107.852.804	19.107.852.804
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		20.305.313.707	19.263.230.493
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		18.502.330.496	17.830.752.474
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm	421b		1.802.983.211	1.432.478.019
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		138.974.321.830	126.618.404.710

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Phùng Thị Hiền Lương
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Hoàng Thị Bình
Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Tiên
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
Doanh thu	01	23	335.938.810.301	339.921.066.313
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	166.139.650	-
Doanh thu thuần (10 = 01 - 02)	10	23	335.772.670.651	339.921.066.313
Giá vốn	11	24	314.605.174.152	320.189.062.284
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		21.167.496.499	19.732.004.029
Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	1.322.264.265	1.474.175.911
Chi phí tài chính	22	26	229.586.095	415.020.150
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		83.134.520	289.174.247
Chi phí bán hàng	25	27	1.222.851.797	1.829.637.475
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	14.302.430.180	12.997.232.709
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		6.734.892.692	5.964.289.606
Thu nhập khác	31		89.761.325	98.030.860
Chi phí khác	32		86.526.436	1.074.483
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		3.234.889	96.956.377
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		6.738.127.581	6.061.245.983
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	1.266.133.837	1.283.304.279
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	30	110.790.533	(22.536.318)
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		5.361.203.211	4.800.478.022
Lãi trên cổ phiếu				(Điều chỉnh lại)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	31	605	724

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Phùng Thị Hiền Lương
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Hoàng Thị Bình
Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Tiến
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		6.738.127.581	6.061.245.983
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao	02		8.979.813.780	9.294.865.388
Các khoản dự phòng	03		503.950.510	875.243.813
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(4.244.071)	19.387.711
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(1.179.564.496)	(1.221.706.180)
Chi phí lãi vay	06		83.134.520	289.174.247
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		15.121.217.824	15.318.210.962
Biến động các khoản phải thu và tài sản khác	09		(9.233.041.835)	4.666.198.717
Biến động hàng tồn kho	10		3.694.407.828	7.528.918.585
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		10.114.244.626	(840.118.061)
Biến động chi phí trả trước	12		1.206.613.420	(75.944.265)
			20.903.441.863	26.597.265.938
Tiền lãi vay đã trả	14		(83.134.520)	(314.426.850)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(729.447.709)	(1.866.504.416)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(2.543.937.691)	(2.303.606.327)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		17.546.921.943	22.112.728.345
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua tài sản cố định	21		(5.345.411.206)	(5.655.168.928)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		10.500.000	-
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27		1.195.018.120	1.236.623.988
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(4.139.893.086)	(4.418.544.940)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		38.300.000.000	85.300.000.000
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(38.300.000.000)	(115.100.000.000)
Tiền chi trả cổ tức	36		(1.984.775.000)	(1.713.982.063)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(1.984.775.000)	(31.513.982.063)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		11.422.253.857	(13.819.798.658)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		7.483.388.241	21.303.185.700
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61		46.994	1.199
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	5	18.905.689.092	7.483.388.241

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Phùng Thị Hiền Lương
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Hoàng Thị Bình
Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Tiến
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

JUT
 CH
 ON
 K
 YP

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân (“Công ty”) là một công ty cổ phần được chuyển đổi từ Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước theo Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 6 tháng 3 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Ngày 28 tháng 4 năm 2017, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch là BSD.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh bia, rượu, và nước giải khát; và cho thuê tài sản.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

(d) Cấu trúc Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 126 nhân viên (1/1/2025: 129 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính này được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền tệ khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND lần lượt theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(d) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

(e) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- | | |
|--------------------------|------------|
| ▪ nhà cửa, vật kiến trúc | 5 – 44 năm |
| ▪ máy móc và thiết bị | 3 – 21 năm |
| ▪ phương tiện vận chuyển | 6 – 10 năm |

(f) Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(g) Bất động sản đầu tư cho thuê

(i) Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc Công ty. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa, vật kiến trúc 5 – 44 năm

(h) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(i) Chi phí trả trước dài hạn

Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 6 năm.

(j) Phải trả người bán và các khoản phải trả khác

Phải trả người bán và các khoản phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(k) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản phải trả đó.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

(l) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Chênh lệch giữa số tiền nhận được từ phát hành cổ phiếu so với mệnh giá được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(m) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(n) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Doanh thu cho thuê

Doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(iii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(iv) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập. Cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận là doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức nhận được liên quan đến giai đoạn trước khi mua khoản đầu tư được ghi giảm vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư.

(o) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

(p) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay phát sinh trong thời gian hình thành tài sản sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

31
31
01
1A
601
1N
107-C
NH
INH
3
HIN

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(q) Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu “EPS” cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiềm năng và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

(r) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(s) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là bên liên quan.

(t) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

4. Báo cáo bộ phận

(a) Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động kinh doanh khác là cho thuê tài sản. Trong năm, hoạt động kinh doanh khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Theo đó, thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 và ngày 1 tháng 1 năm 2025 và doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và ngày 31 tháng 12 năm 2024 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

(b) Bộ phận chia theo khu vực địa lý

Bộ phận chia theo khu vực địa lý của Công ty dựa trên vị trí địa lý của khách hàng, bao gồm khách hàng trong nước và khách hàng nước ngoài, trong đó doanh thu xuất khẩu chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu của Công ty và không phải là một bộ phận trọng yếu cần báo cáo riêng. Do đó, thông tin tài chính được báo cáo chủ yếu phản ánh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong lãnh thổ Việt Nam.

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Tiền mặt	28.709.883	46.127.939
Tiền gửi ngân hàng	7.376.979.209	7.437.260.302
Các khoản tương đương tiền	11.500.000.000	-
	<hr/>	<hr/>
	18.905.689.092	7.483.388.241

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, các khoản tương đương tiền thể hiện tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với kỳ hạn gốc không quá 3 tháng. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng lãi suất là 4,75% một năm.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***6. Phải thu của khách hàng****(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn**

	31/12/2025	1/1/2025
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	15.489.055.560	5.996.954.300
Công ty Cổ phần Thương mại New Invention	926.749.581	992.309.581
Các khách hàng khác	1.794.701.996	1.767.817.099
	<hr/>	<hr/>
	18.210.507.137	8.757.080.980

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	31/12/2025	1/1/2025
	VND	VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	15.489.055.560	5.996.954.300
Bên liên quan khác		
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	51.244.485	-
	<hr/>	<hr/>

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ không được đảm bảo, không hưởng lãi và được thu hồi khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***7. Dự phòng phải thu khó đòi**

	31/12/2025		
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị có thể thu hồi VND
Phải thu của khách hàng	1.750.907.508	(1.750.907.508)	-
Phải thu khác	1.223.020.676	(1.223.020.676)	-
	2.973.928.184	(2.973.928.184)	-
	1/1/2025		
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị có thể thu hồi VND
Phải thu của khách hàng	1.816.467.508	(1.816.467.508)	-
Phải thu khác	1.223.020.676	(1.223.020.676)	-
	3.039.488.184	(3.039.488.184)	-

Biến động của dự phòng phải thu khó đòi trong năm như sau:

	2025 VND	2024 VND
Số dư đầu năm	3.039.488.184	3.140.384.184
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(65.560.000)	(100.896.000)
Số dư cuối năm	2.973.928.184	3.039.488.184

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***8. Hàng tồn kho**

	31/12/2025		1/1/2025	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên vật liệu	9.019.937.928	(406.269.944)	12.579.268.230	(418.034.446)
Công cụ và dụng cụ	4.393.693.996	(2.354.450.218)	4.568.485.032	(2.294.118.148)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	6.062.003.251	-	8.076.614.563	-
Thành phẩm	13.153.402.424	(2.529.881.934)	10.919.880.777	(2.529.881.934)
Hàng gửi đi bán	-	-	197.832.715	-
	32.629.037.599	(5.290.602.096)	36.342.081.317	(5.242.034.528)

Biến động của dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2025 VND	2024 VND
Số dư đầu năm	5.242.034.528	5.206.221.659
Dự phòng trích lập trong năm	67.203.458	112.779.826
Dự phòng sử dụng trong năm	(18.635.890)	(76.966.957)
Số dư cuối năm	5.290.602.096	5.242.034.528

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 có 5.291 triệu VND (1/1/2025: 5.242 triệu VND) hàng tồn kho chậm luân chuyển.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Tổng VND
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	23.644.344.901	225.475.935.191	6.683.957.476	255.804.237.568
Tăng trong năm	-	9.182.192.578	-	9.182.192.578
Thanh lý	-	(952.339.156)	-	(952.339.156)
Xóa sổ	(1.050.905.024)	-	-	(1.050.905.024)
Số dư cuối năm	22.593.439.877	233.705.788.613	6.683.957.476	262.983.185.966
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	21.013.702.319	169.280.142.611	6.013.759.620	196.307.604.550
Khấu hao trong năm	286.889.120	8.361.277.443	216.447.540	8.864.614.103
Thanh lý	-	(952.339.156)	-	(952.339.156)
Xóa sổ	(1.010.115.783)	-	-	(1.010.115.783)
Số dư cuối năm	20.290.475.656	176.689.080.898	6.230.207.160	203.209.763.714
Giá trị còn lại				
Số dư đầu năm	2.630.642.582	56.195.792.580	670.197.856	59.496.633.018
Số dư cuối năm	2.302.964.221	57.016.707.715	453.750.316	59.773.422.252

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 có các tài sản có nguyên giá 151.756 triệu VND (1/1/2025: 142.225 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

PHỤ LỤC KẾ TÍNH SỬ DỤNG

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***10. Bất động sản đầu tư cho thuê**

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND
Nguyên giá	
Số dư đầu năm và cuối năm	8.331.337.229
Giá trị hao mòn lũy kế	
Số dư đầu năm	7.725.361.395
Khấu hao trong năm	89.555.629
Số dư cuối năm	7.814.917.024
Giá trị còn lại	
Số dư đầu năm	605.975.834
Số dư cuối năm	516.420.205

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư cho thuê để thuyết minh trong báo cáo tài chính bởi vì Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện chưa có hướng dẫn về cách xác định giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

11. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cổ phiếu	% sở hữu và quyền biểu quyết	31/12/2025		Giá trị hợp lý (*) VND
			Giá gốc VND	Dự phòng VND	
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ	853.050	6,82%	8.530.500.000	-	9.127.635.000
			1/1/2025		
	Số cổ phiếu	% sở hữu và quyền biểu quyết	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý (*) VND
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ	853.050	6,82%	8.530.500.000	-	8.615.805.000

(*) Giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào đơn vị khác được xác định bằng cách tham chiếu giá đóng cửa được niêm yết tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác này được xác định chỉ nhằm mục đích công bố thông tin.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***12. Chi phí trả trước dài hạn**

	Bao bì luân chuyển VND
Số dư đầu năm	6.379.085.011
Phân bổ trong năm	(1.784.479.878)
Số dư cuối năm	<u>4.594.605.133</u>

13. Phải trả người bán**(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn**

	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	4.786.513.551	4.218.354.744
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ ABEE	1.233.421.458	-
Công ty TNHH Liên Hạnh	1.064.650.650	-
Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phước Thành IV	254.582.475	1.299.432.000
Các nhà cung cấp khác	3.313.085.089	2.627.773.455
	<u>10.652.253.223</u>	<u>8.145.560.199</u>

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	4.786.513.551	4.218.354.744
Công ty liên quan		
Công ty TNHH MTV Cơ khí Sa Be Co	587.469.000	-
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	21.139.154	-
Công ty TNHH Một Thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh	-	30.132.000
	<u>5.395.121.705</u>	<u>4.248.486.744</u>

Khoản phải trả thương mại cho các bên liên quan không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

14. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2025 VND	Phát sinh VND	Đã nộp VND	Đã cân trừ VND	31/12/2025 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	22.518.306.472	305.326.827.646	(297.248.011.381)	-	30.597.122.737
Thuế giá trị gia tăng	2.151.372.374	62.605.462.546	(37.431.232.534)	(23.795.416.875)	3.530.185.511
Thuế thu nhập doanh nghiệp	514.207.707	1.266.133.837	(729.447.709)	-	1.050.893.835
Thuế thu nhập cá nhân	-	1.150.082.823	(1.062.562.899)	-	87.519.924
Thuế đất	-	289.587.429	(289.587.429)	-	-
Các loại thuế khác	57.736.541	318.892.212	(316.208.827)	-	60.419.926
	25.241.623.094	370.956.986.493	(337.077.050.779)	(23.795.416.875)	35.326.141.933



Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***15. Phải trả khác**

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Nhận ký quỹ	10.649.417.530	11.030.077.530
Cổ tức phải trả	1.013.645.449	1.498.420.449
Phải trả khác	174.655.095	470.162.351
	<hr/>	<hr/>
	11.837.718.074	12.998.660.330
	<hr/>	<hr/>

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho các nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty.

Biến động quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2025 VND	2024 VND
Số dư đầu năm	3.441.478.216	3.085.659.506
Trích lập trong năm (Thuyết minh 18)	3.544.870.000	3.368.000.003
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	(739.100.003)	(830.960.000)
Sử dụng trong năm	(2.485.384.838)	(2.181.221.293)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	3.761.863.375	3.441.478.216
	<hr/>	<hr/>

17. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng phải trả dài hạn phản ánh khoản dự phòng trợ cấp thôi việc. Biến động của dự phòng trợ cấp thôi việc trong năm như sau:

	2025 VND	2024 VND
Số dư đầu năm	4.791.801.094	4.050.826.141
Dự phòng trích lập trong năm	502.307.052	863.359.987
Dự phòng sử dụng trong năm	(58.552.853)	(122.385.034)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	5.235.555.293	4.791.801.094
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

18. Thay đổi vốn chủ sở hữu

Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024

Lợi nhuận thuần trong năm
 Cổ tức (Thuyết minh 20)
 Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)
 Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 (Thuyết minh 16)

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
	30.000.000.000	19.107.852.804	18.499.792.474	67.607.645.278
	-	-	4.800.478.022	4.800.478.022
	-	-	(1.500.000.000)	(1.500.000.000)
	-	-	(3.368.000.003)	(3.368.000.003)
	-	-	830.960.000	830.960.000

Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2025

Lợi nhuận thuần trong năm
 Cổ tức (Thuyết minh 20)
 Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)
 Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 (Thuyết minh 16)
 Trích quỹ công tác xã hội

	30.000.000.000	19.107.852.804	19.263.230.493	68.371.083.297
	-	-	5.361.203.211	5.361.203.211
	-	-	(1.500.000.000)	(1.500.000.000)
	-	-	(3.544.870.000)	(3.544.870.000)
	-	-	739.100.003	739.100.003
	-	-	(13.350.000)	(13.350.000)

Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

	30.000.000.000	19.107.852.804	20.305.313.707	69.413.166.511
--	----------------	----------------	----------------	----------------

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

19. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2025 và 1/1/2025	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	3.000.000	30.000.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	3.000.000	30.000.000.000

Tất cả cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

20. Cổ tức

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty vào ngày 18 tháng 4 năm 2025 đã thông qua việc chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 cho các cổ đông là 1.500 triệu VND (tương đương 500 VND/cổ phiếu) (2024: 1.500 triệu VND (tương đương 500 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023).

21. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

(a) Cam kết thuê

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Trong vòng một năm	499.719.733	577.376.447
Từ hai đến năm năm	1.377.625.212	1.528.408.667
Sau năm năm	4.934.755.470	5.283.945.194
	6.812.100.415	7.389.730.308

(b) Ngoại tệ

	31/12/2025		1/1/2025	
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
USD	4	109.784	45	1.123.922
		109.784		1.123.922

(c) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	3.500.000.000	5.302.572.000
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	2.661.239.000	3.998.125.759
	6.161.239.000	9.300.697.759



Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***23. Doanh thu**

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

	2025 VND	2024 VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	332.322.329.375	337.163.452.055
▪ Doanh thu khác	3.616.480.926	2.757.614.258
	<hr/>	<hr/>
	335.938.810.301	339.921.066.313
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu		
▪ Chiết khấu thương mại	(166.139.650)	-
	<hr/>	<hr/>
Doanh thu thuần	335.772.670.651	339.921.066.313

24. Giá vốn

	2025 VND	2024 VND
Thành phẩm đã bán	313.945.803.717	319.749.439.829
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	67.203.458	112.779.826
Giá vốn khác	592.166.977	326.842.629
	<hr/>	<hr/>
	314.605.174.152	320.189.062.284

25. Doanh thu hoạt động tài chính

	2025 VND	2024 VND
Thu nhập từ cổ tức	853.050.000	853.050.000
Thu nhập lãi từ tiền gửi	356.803.737	368.656.180
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	108.166.457	248.869.231
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	4.244.071	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác	-	3.600.500
	<hr/>	<hr/>
	1.322.264.265	1.474.175.911

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***26. Chi phí tài chính**

	2025 VND	2024 VND
Chi phí lãi vay	83.134.520	289.174.247
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	146.451.575	106.458.192
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	-	19.387.711
	<hr/>	<hr/>
	229.586.095	415.020.150

27. Chi phí bán hàng

	2025 VND	2024 VND
Chi phí vận chuyển	855.394.630	736.795.371
Chi phí khấu hao	40.748.843	158.927.016
Chi phí bán hàng khác	326.708.324	933.915.088
	<hr/>	<hr/>
	1.222.851.797	1.829.637.475

28. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2025 VND	2024 VND
Chi phí nhân viên	8.663.673.151	8.121.466.570
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.976.027.640	1.213.922.941
Chi phí khấu hao	368.685.840	349.632.543
Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	3.294.043.549	3.312.210.655
	<hr/>	<hr/>
	14.302.430.180	12.997.232.709

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***29. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố**

	2025 VND	2024 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	277.903.470.022	276.743.956.716
Chi phí nhân công và nhân viên	31.097.072.929	29.938.779.600
Chi phí khấu hao	8.979.813.780	9.294.865.388
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.007.656.449	6.971.622.426
Chi phí khác	5.537.788.152	5.649.193.800

30. Thuế thu nhập doanh nghiệp**(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

	2025 VND	2024 VND
Chi phí thuế thu nhập hiện hành		
Năm hiện hành	1.261.093.835	1.214.148.921
Dự phòng thiếu trong những năm trước	5.040.002	69.155.358
	1.266.133.837	1.283.304.279
Chi phí/(lợi ích) thuế thu nhập hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các khoản chênh lệch tạm thời	110.790.533	(22.536.318)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.376.924.370	1.260.767.961

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2025 VND	2024 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	6.738.127.581	6.061.245.983
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	1.347.625.516	1.212.249.197
Chi phí không được khấu trừ thuế	194.868.852	149.973.406
Thu nhập không chịu thuế (*)	(170.610.000)	(170.610.000)
Dự phòng thiếu trong những năm trước	5.040.002	69.155.358
	1.376.924.370	1.260.767.961

(*) Lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty bao gồm 853 triệu VND (2024: 853 triệu VND) cổ tức từ đầu tư góp vốn vào đơn vị khác không chịu thuế.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***(c) Thuế suất áp dụng**

Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận chịu thuế.

31. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 dựa trên lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2025 VND	2024 VND (điều chỉnh lại)
Lợi nhuận thuần trong năm	5.361.203.211	4.800.478.022
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(3.544.870.000)	(3.368.000.003)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	739.100.003
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	1.816.333.211	2.171.578.022

Số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 được ước tính dựa vào số kế hoạch được phê duyệt bởi các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được điều chỉnh lại dựa trên số trích thực tế được phê duyệt bởi các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và ngày 31 tháng 12 năm 2024. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 3.000.000 cổ phiếu.

(iii) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2025 VND	2024 VND (Điều chỉnh lại) (*)	2024 VND (Theo báo cáo trước đây)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	605	724	477

(*) Việc điều chỉnh lại báo cáo phản ánh ảnh hưởng của việc điều chỉnh lại số trích vào quỹ khen thưởng phúc lợi như đề cập ở trên.

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***32. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan**

Ngoài các số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Giá trị giao dịch	
	2025 VND	2024 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	586.597.761.050	581.812.191.400
Doanh thu khác	51.999.220	40.170.000
Mua nguyên vật liệu	223.561.585.333	220.625.333.590
Mua dịch vụ	377.505.600	532.533.600
Cổ tức đã công bố	768.525.000	768.525.000
Các bên liên quan khác		
Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn		
Doanh thu khác	315.437.857	-
Công ty TNHH Một Thành viên Cơ khí Sa Be Co		
Mua hàng hóa	4.147.640.208	488.513.000
Mua dịch vụ	387.500.000	98.820.000
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Bắc		
Mua hàng hóa	315.828.560	188.658.870
Công ty TNHH Một Thành viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh		
Mua hàng hóa	232.500.000	232.500.000
Công ty Cổ phần Nước Giải Khát Chương Dương		
Mua hàng hóa	50.834.260	62.501.032
Mua dịch vụ	-	5.940.920
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi		
Mua hàng hóa	17.700.000	-
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ		
Thu nhập từ cổ tức	853.050.000	853.050.000
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây		
Cổ tức đã công bố	75.000.000	75.000.000
Công ty TNHH Một Thành viên Tập đoàn Bia Sài Gòn		
Mua hàng hóa	-	74.787.920

Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Giá trị giao dịch	
	2025 VND	2024 VND
Hội đồng Quản trị		
<i>Thù lao</i>		
Bà Trần Lê Hoa – Chủ tịch (từ ngày 18 tháng 4 năm 2025)	91.250.000	-
Ông Phan Thanh Hải – Chủ tịch (đến ngày 17 tháng 4 năm 2025)	38.750.000	35.000.000
Ông Nguyễn Hồng Tiến – Thành viên	91.000.000	91.000.000
Bà Nguyễn Thị Liên Hà – Thành viên	91.000.000	91.000.000
Ông Dương Thế Quang – Thành viên	91.000.000	91.000.000
Ông Lâm Du An – Thành viên (từ ngày 18 tháng 4 năm 2025)	63.875.000	-
Ông Võ Phước Giàu – Thành viên (từ ngày 17 tháng 4 năm 2025)	27.125.000	24.500.000
Ban Kiểm soát		
<i>Lương, thưởng và thù lao</i>		
Bà Lê Thị Lan Anh – Trưởng ban	430.961.949	431.121.302
Bà Hoàng Thanh Vân – Thành viên	52.000.000	52.000.000
Bà Nguyễn Thị Mai Linh – Thành viên	52.000.000	52.000.000
Ban Giám đốc		
Lương, thưởng và phúc lợi khác	2.421.919.919	2.182.463.685

**33. Thông tin so sánh**

Ngoại trừ lỗi cơ bản trên cổ phiếu đã được điều chỉnh lại như được trình bày ở Thuyết minh 31, các thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2025 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ngày 6 tháng 3 năm 2026

Người lập:

Phùng Thị Hiền Lương
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:

Hoàng Thị Bình
Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Tiến
Giám đốc

